

Bản án số: 41/2020/HS-ST
Ngày 25-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Triệu Thị Pháy và ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Tùng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Bùi Đỗ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Lương Văn V (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày: 14 tháng 7 năm 1992 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn L - Sinh năm: 1971 và bà Lương Thị V - Sinh năm: 1969 cùng trú tại: Thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; bị cáo có vợ là Cư Thị N - Sinh năm: 1994, trú tại: Thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án, tại bản án số 50/2015/HSST ngày 12/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tuyên phạt bị cáo Lương Văn V 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tuyên truy thu số tiền 13.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước và buộc bị cáo Vinh phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; Ngày 10/9/2017, bị cáo Lương Văn V chấp hành xong hình phạt tù, tuy nhiên đến nay vẫn chưa chấp hành khoản tiền truy thu và án phí theo bản án, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo Lương Văn V chưa được xóa án tích;

Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự, tại quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 58/2019/QĐ-TA ngày 04/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, áp dụng biện pháp xử lý hành

chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Văn V trong thời hạn 12 tháng, ngày 27/6/2020 Lương Văn V chấp hành xong quyết định, tuy nhiên Lương Văn V chưa được xóa tiền sự đối với quyết định này.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án số 31/2014/HSST ngày 28/10/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tuyên phạt Lương Văn V 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản" buộc bị cáo Vinh phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Vinh đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích theo quy định.

Bị bắt tạm giữ ngày 27/8/2020, tạm giam từ ngày 02/9/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Những người bị hại:

Ông Đinh Văn K - Sinh năm: 1951 và bà Bùi Thị M - Sinh năm: 1958; Cùng địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đinh Văn K và bà Bùi Thị M là anh Đinh Khắc C - Sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Đinh Công N - Sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn Cổ Hải, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 27/8/2020 Lương Văn V đi từ nhà đến thôn Cổ Hải, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khoảng 08 giờ cùng ngày, Vinh vào quán bên đường quốc lộ 4E để uống nước, khi đi ra đường thì thấy ở nhà anh Đinh Công N có dựng 01 xe Honda SuperDream màu nâu, chìa khóa cắm ở ổ khóa và không có người trông coi. Lương Văn V đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này, Vinh tiến đến vị trí để xe, quan sát không có ai và vặn mở chìa khóa, sau đó ngồi lên xe đẩy trôi ra đường. Lúc này Vinh nghe có tiếng hô "*Trộm, trộm đứng lại*" nên Vinh nổ máy và điều khiển xe bỏ chạy theo quốc lộ 4E hướng lên thành phố Lào Cai, khi đi được khoảng 2km thì bỏ xe ven đường, chạy xuống khu vực suối Trát để trốn nhưng đã bị Công an và quần chúng bắt giữ.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 31/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai kết luận: 01 xe mô tô biển kiểm soát 24B1-276.50 có giá trị tại thời điểm định giá tháng 8/2020 là 12.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 08/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo Lương Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Đề nghị áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm

h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn V từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại trong vụ án không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Viện kiểm sát không đề cập giải quyết. Do bị cáo không có tài sản riêng, nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Văn V thừa nhận hành vi “Trộm cắp tài sản” là xe mô tô biển kiểm soát 24B1-276.50 thuộc sở hữu hợp pháp của gia đình ông Đinh Văn K và bà Bùi Thị M, xe mô tô này do anh Đinh Khắc Cương là con trai của ông Khang, bà Mai sử dụng khi đi làm cỏ ngô. Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án số 50/2015/HSST ngày 12/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, bị cáo Lương Văn V đã bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án này mà lại thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”, vì vậy lần phạm tội này, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Kháng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Lương Văn V là người có nhân thân xấu, tại bản án số 31/2014/HSST ngày 28/10/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai đã bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, mặc dù đã được xóa án tích đối với bản án này nhưng bị cáo không rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 58/2019/QĐ-TA ngày 04/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Lương Văn V đã chấp hành xong quyết định nhưng chưa được xóa tiền sự đối với quyết định này. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu

hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy Hội đồng xét xử cũng cần có mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại, thiệt hại xảy ra không lớn. Do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: Gia đình ông Đinh Văn K đã nhận lại xe mô tô BKS 24B1-276.50. Đến nay không ai có ý kiến gì về vật chứng trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, là người nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng:

Về đề nghị của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề trong vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử cần xem xét theo quy định. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Lương Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Lương Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo Lương Văn V 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/8/2020.

2.Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lương Văn V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án và người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng (2);
- PC (81); Sở tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại;
- Thi hành án (2);
- Lưu HS, THS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND tỉnh Lào Cai; VKSND Bảo Thắng;
- Công an Bảo Thắng (2); Công an TP Lào Cai;
- PC (81); Sở tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại; Người bào chữa;
- THA (2); Đại diện HP của bị cáo;
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

